

CÔNG TY CP
GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU
MOCCHAU DAIRY CATTLE BREEDING
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Liberty - Happiness

-----o0o-----
Số: 02B/2026/MCM/BCQT

-----o0o-----
Sơn La, ngày 27 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2025/Report 2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh Stock Exchange.

- Tên công ty niêm yết/Name of company: Công ty CP Giống bò sữa Mộc Châu/ MOCCHAU DAIRY CATTLE BREEDING JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 912 đường Thảo Nguyên, Phường Thảo Nguyên, Tỉnh Sơn La/ No. 912 Thao Nguyen Street, Thao Nguyen Ward, Son La Province.
- Điện thoại/Telephone: 02123 866065 Fax: 02123 866184
- Email: mocchaumilk@mcmilk.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 1.100.000.000.000 đồng/VND
- Mã chứng khoán/Stock symbol: MCM
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Đã thực hiện/ Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/NQ- ĐHĐCĐ/GBS/2025	23/04/2025	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders: - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị cho năm

			2024/ <i>Approved the Board of Directors' Report for 2024.</i> - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát cho năm 2024/ <i>Approved the Supervisory Board's Report for 2024.</i> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán/ <i>Approved the audited financial statements for 2024.</i> - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2024/ <i>Approved the audited report on the use of capital in 2024.</i> - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024/ <i>Approved the profit distribution plan for 2024.</i> - Thông qua Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025/ <i>Approved the revenue and profit plan for 2025.</i> - Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025/ <i>Approved the profit distribution plan for 2025.</i> - Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025/ <i>Approved the selection of the auditing firm for the 2025 financial statements.</i> - Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025/ <i>Approved the remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board for 2025.</i> - Thông qua sửa đổi điều lệ công ty/ <i>Approved the amendment of the company's charter.</i> - Thông qua bầu thành viên Hội đồng quản trị của công ty nhiệm kỳ 2025 – 2029: Bà Mai Kiều Liên, Ông Phạm Hải Nam, Ông Đoàn Quốc Khánh, Ông Lê Hoàng Minh, Ông Hoàng Văn Chắt/ <i>Approved the election of the members of the Board of Directors for the 2025–2029 term: Ms. Mai Kieu Lien, Mr. Pham Hai Nam, Mr. Doan Quoc Khanh, Mr. Le Hoang Minh, and Mr. Hoang Van Chat.</i> - Thông qua bầu thành viên Ban kiểm soát của công ty nhiệm kỳ 2025 – 2029: Bà Trần Thái Thoại Trân, Ông Trịnh Công Sơn, Bà Nguyễn Hải Hoài Anh/ <i>Approved the election of the members of the Supervisory Board for the 2025–2029 term: Ms. Tran Thai Thoai Tran, Mr. Trinh Cong Son, and Ms. Nguyen Hai Hoai Anh.</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/Board of Directors (Report 2025)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bắt đầu <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Bà/Ms. Mai Kiều Liên	Chủ tịch HĐQT <i>Chairwoman</i>	Bắt đầu từ 16/02/2020 Tiếp tục được bầu là TV HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2029 từ 23/04/2025 <i>Becoming from February 16, 2020 Re-elected as a Member of the Board of Directors for the 2025–2029 term starting from April 23, 2025</i>	
2	Ông/Mr. Phạm Hải Nam	Thành viên điều hành <i>Executive Director</i>	Bắt đầu từ 16/02/2020 Tiếp tục được bầu là TV HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2029 từ 23/04/2025 <i>Becoming from February 16, 2020 Re-elected as a Member of the Board of Directors for the 2025–2029 term, effective from April 23, 2025.</i>	
3	Ông/Mr. Lê Hoàng Minh	Thành viên không điều hành <i>Non-executive Director</i>	Bắt đầu từ 27/04/2023 Tiếp tục được bầu là TV HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2029 từ 23/04/2025 <i>Becoming from April 27, 2023 Re-elected as a Member of the Board of Directors for the 2025–2029 term, effective from April 23, 2025.</i>	
4	Ông/ Mr. Đoàn Quốc Khánh	Thành viên không điều hành <i>Non-executive Director</i>	Bắt đầu từ 23/04/2024 Tiếp tục được bầu là TV HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2029 từ 23/04/2025 <i>Becoming from April 23, 2024</i>	

			<i>Re-elected as a Member of the Board of Directors for the 2025–2029 term, effective from April 23, 2025.</i>	
5	Ông/Mr. Hoàng Văn Chắt	Thành viên độc lập <i>Independent member</i>	Bắt đầu từ 30/03/2022 Tiếp tục được bầu là TV HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2029 từ 23/04/2025 <i>Becoming from March 30, 2022</i> <i>Re-elected as a Member of the Board of Directors for the 2025–2029 term, effective from April 23, 2025</i>	

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Board of Directors' meetings*

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/lấy ý kiến bằng văn bản <i>Number of meetings attended, written consent by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/lấy ý kiến bằng văn bản <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/lấy ý kiến bằng văn bản <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Ms. Mai Kiều Liên	23/23	100%	
2	Ông/Mr. Phạm Hải Nam	23/23	100%	
3	Ông/Mr. Lê Hoàng Minh	23/23	100%	
4	Ông/Mr. Đoàn Quốc Khánh	23/23	100%	
5	Ông/Mr. Hoàng Văn Chắt	23/23	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc (*Supervising the Board of Management by the Board of Directors*):

- Thông qua các nội dung báo cáo của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành về tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025/*Approval of the reports from the Board of Directors, Supervisory Board, and Executive Board on the company's operational and business performance for 2025;*
- Chuẩn bị và Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 23/04/2025/*Preparation and organization of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders on April 23, 2025;*
- Thông qua Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán/*Approval of the audited 2024 financial statements;*
- Thông qua các tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/*Approval of the proposals presented at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;*
- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025/*Implementation of the 2025*

production and business plan;

- Thông qua Báo cáo tài chính Quý 4 năm 2024, Quý 1, 2, 3 năm 2025; Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2025/*Approval of the financial reports for Q4 2024, Q1, Q2, Q3 2025; and the reviewed financial report for the first half of 2025.*
- 4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):** Không có/*None*
- 5. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Report 2025):**

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	03/NQ- HĐQT/GBS/2025	07/01/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua cấp hạn mức tín dụng tại Vietinbank Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the credit limit at Vietinbank – Ho Chi Minh City Branch.</i>	100%
2	09/NQ- HĐQT/GBS/2025	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the plan to organize the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
3	10/NQ- HĐQT/GBS/2025	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch chi Quỹ khen thưởng phúc lợi Quý 1/2025/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the plan for disbursement from the Bonus and Welfare Fund for Q1/2025.</i>	100%
4	23/NQ- HĐQT/GBS/2025	13/02/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the 2025 business and production plan.</i>	100%
5	27/NQ- HĐQT/GBS/2025	19/02/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch đầu tư giải ngân 2025 – 2026/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the investment and disbursement plan for 2025–2026.</i>	100%
6	32/NQ- HĐQT/GBS/2025	07/03/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua chủ trương thanh lý và thành lập hội đồng thanh lý tài sản/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the policy on asset liquidation and the establishment of the Asset Liquidation Council.</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
7	37/NQ- HĐQT/GBS/2025	17/03/2025	Nghị quyết HĐQT điều chỉnh sơ đồ tổ chức công ty bổ sung Phòng KTNB/ <i>Resolution of the Board of Directors on adjusting the company's organizational structure to include the Internal Audit Department.</i>	100%
8	40/NQ- HĐQT/GBS/2025	27/03/2025	Nghị quyết HĐQT bổ nhiệm Trưởng Phòng KTNB đối với Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân/ <i>Resolution of the Board of Directors appointing Ms. Nguyen Thi Cam Van as Head of the Internal Audit Department.</i>	100%
9	46/NQ- HĐQT/GBS/2025	01/04/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the meeting materials for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
10	50/NQ- HĐQT/GBS/2025	11/04/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua danh sách đề ứng ứng viên tham gia bầu cử TV HĐQT BKS nhiệm kỳ 2025 – 2029/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the list of nominated candidates for the election of members of the Board of Directors and the Supervisory Board for the 2025–2029 term.</i>	100%
11	55/NQ- HĐQT/GBS/2025	16/04/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua quy chế kiểm toán nội bộ/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the internal audit regulations.</i>	100%
12	59/NQ- HĐQT/GBS/2025	18/04/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch chi Quỹ KTPL Quý 2/2025/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the disbursement plan from the Bonus and Welfare Fund for Q2/2025.</i>	100%
13	65/NQ- HĐQT/GBS/2025	23/04/2025	Nghị quyết HĐQT bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2029/ <i>Resolution of the Board of Directors electing the Chairman of the Board of Directors for the 2025–2029 term.</i>	100%
14	71/NQ- HĐQT/GBS/2025	14/05/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua chi trả cổ tức còn lại năm 2024/ <i>Resolution of</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>the Board of Directors approving the payment of the remaining 2024 dividends.</i>	
15	74/NQ- HĐQT/GBS/2025	14/05/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua giao dịch bên liên quan với Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the related party transaction with Viet Nhat Livestock Co., Ltd.</i>	100%
16	79/NQ- HĐQT/GBS/2025	28/05/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the 2025 internal audit plan.</i>	100%
17	85/NQ- HĐQT/GBS/2025	13/06/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua chọn KPMG làm đơn vị kiểm toán BCTC 2025/ <i>Resolution of the Board of Directors approving the selection of KPMG as the auditor for the 2025 financial statements.</i>	100%
18	89/NQ- HĐQT/GBS/2025	26/06/2025	Nghị quyết HĐQT phê duyệt hạn mức tín dụng ngân hàng Sacombank/ <i>Board of Directors' resolution approving the credit limit with Sacombank.</i>	100%
19	95/NQ- HĐQT/GBS/2025	07/07/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua điều chỉnh tiến độ dự án Nhà máy sữa Công nghệ cao/ <i>Board of Directors' resolution approving the adjustment of the project timeline for the High-Tech Dairy Factory.</i>	100%
20	98/NQ- HĐQT/GBS/2025	10/07/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua bổ nhiệm Tổng Giám đốc/ <i>Board of Directors' resolution approving the appointment of the Chief Executive Officer (CEO).</i>	100%
21	102/NQ- HĐQT/GBS/2025	25/07/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch chi Quỹ KTPL Quý 3/2025/ <i>Board of Directors' resolution approving the expenditure plan for the Reward and Welfare Fund for Q3/2025.</i>	100%
22	116/NQ- HĐQT/GBS/2025	21/10/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch chi Quỹ KTPL Quý 4/2025/ <i>Board of</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Directors' resolution approving the expenditure plan for the Reward and Welfare Fund for Q4/2025.</i>	
23	118/NQ- HĐQT/GBS/2025	27/10/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025/ <i>Board of Directors' resolution approving the first interim dividend payment for 2025.</i>	100%
24	126/NQ- HĐQT/GBS/2025	05/12/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua cấp hạn mức tín dụng năm 2026/ <i>Board of Directors' resolution approving the credit limit for 2026.</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025)/ *Board of Supervisors (Report 2025)*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/*Information about members of Board of Supervisors:*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà/Ms. Trần Thái Thoại Trân	Trưởng BKS <i>Head of the Supervisorys Board</i>	Bắt đầu từ 23/04/2024 Tiếp tục được bầu là Trưởng BKS nhiệm kỳ 2025 – 2029 từ 23/04/2025 <i>Becoming from April 23, 2024 Re-elected as Head of the Supervisory Board for the 2025–2029 term, effective from April 23, 2025.</i>	Cử nhân chuyên ngành Kế toán kiểm toán <i>Bachelor's degree in Accounting and Auditing</i>
2	Ông/Mr. Trịnh Công Sơn	Thành viên <i>Member</i>	Bắt đầu từ 16/02/2020 Tiếp tục được bầu là thành viên BKS từ 23/04/2025 <i>Becoming from February 16, 2020 Re-elected as a Member of the Supervisory Board from April 23, 2025</i>	Cử nhân kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh <i>Bachelor's Degree in Auditing, University of Economics Ho Chi Minh City</i> Thành viên kỳ cựu Hiệp hội kế toán công chứng Anh ACCA, Chứng chỉ Kiểm toán viên Việt Nam (CPA Việt Nam)/ <i>Fellow member of the Association of Chartered Certified Accountants (ACCA), Certified Public Accountant Vietnam (CPA Vietnam)</i>
3	Ông/Mr. Phạm Quang Thùy	Thành viên <i>Member</i>	Bắt đầu từ 16/02/2020 Miễn nhiệm 23/04/2025 <i>Becoming from February 16, 2020 Dismissal on April 23, 2025</i>	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor's degree in Economics</i>
4	Bà/Ms. Nguyễn Hải Hoài Anh	Thành viên <i>Member</i>	Bắt đầu từ 23/04/2025 <i>Becoming from April 23, 2025</i>	Cử nhân Công nghệ thực phẩm/ <i>Bachelor's</i>

				Degree in Food Technology
--	--	--	--	---------------------------

2. Cuộc họp của BKS/ Meetings of Board of Supervisors:

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp BKS tham dự/lấy ý kiến bằng văn bản <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/lấy ý kiến bằng văn bản <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/lấy ý kiến bằng văn bản
1	Bà/Ms. Trần Thái Thoại Trân	6/6	100%	100%	
2	Ông/Mr. Trịnh Công Sơn	5/6	83,3%	100%	
3	Bà/Ms. Nguyễn Hải Hoài Anh	5/6	83,3%	100%	Bắt đầu từ 23/04/2025 <i>Becoming from April 23, 2025</i>
4	Ông/Mr. Phạm Quang Thùy	1/6	16,7%	100%	Miễn nhiệm 23/04/2025 <i>Dismissal on 23/04/2025</i>

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành/ Supervising Board of Directors, Board of Management by Board of Supervisors:

BKS thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, trình báo cáo hoạt động của BKS tại Đại hội đồng cổ đông, tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT; giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT và thông qua các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty; đưa ra các kiến nghị, đề xuất liên quan đến công tác quản trị, điều hành; công tác triển khai và quản lý dự án/ *The Board of Supervisors performs its function of overseeing the management and operations of the Board of Directors, the Executive Board, and the company's business activities by attending and presenting the Board of Supervisors' activity report at the General Shareholders' Meeting, participating in and contributing opinions at the meetings of the Board of Directors; monitoring the process of collecting votes from the Board members and reviewing the quarterly financial reports, semi-annual financial reports and annual financial reports of the Company; making recommendations and proposals related to management and operations and the implementation and management of projects.*

Các hoạt động chủ yếu của BKS bao gồm/ *The main activities of the Board of Supervisors include:*

- Kiến nghị và đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/ *Recommending a list of independent audit firms for approval to be presented at the Annual General Shareholders' Meeting.*
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm của Công ty/ *Review the completeness, validity and accuracy of*

quarterly financial reports, semi-annual financial reports, and annual financial reports of the Company.

- *Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Giám đốc/Evaluating the effectiveness of the management and operations of the Board of Directors, the Executive Board, and the company's business activities based on financial statements and periodic reports from the Board of Directors and the Executive Board*

Kết quả giám sát quản trị rủi ro của Công ty/ Risk Management Monitoring Results of the Company
Hoạt động quản lý rủi ro, nổi bật là Rủi ro các dự án chiến lược, đặc biệt là thương hiệu mới Mộc Châu Creamery là bước đi mang tính chiến lược trong giai đoạn phát triển mới của doanh nghiệp đều được theo dõi chặt chẽ, được Ban Giám đốc cập nhật, báo cáo kịp thời đến HĐQT và BKS. /Risk management activities, particularly the risks of strategic projects, especially the new brand Mộc Châu Creamery, which is a strategic move in the company's new development phase, are closely monitored and are updated by the Executive Board to the Board of Directors and the Board of Supervisors with timely response plans.

4. *Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

BKS thường xuyên nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ phía HĐQT, Tổng Giám Đốc và Ban Giám đốc, và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình, thông qua việc được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin liên quan đến tình hình quản trị Công Ty, các hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính của Công Ty./ The Board of Supervisors regularly received close coordination from the Board of Directors, the General Director and the Executive Board, and was facilitated to perform its supervisory duties, through being provided with full documents and information related to the Company's governance, business activities as well as the Company's financial situation.

BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng Giám Đốc trong công tác kiểm tra, giám sát để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của pháp luật. / The Board of Supervisors has closely coordinated with the Board of Directors and the General Director in inspection and supervision work to take timely measures to handle existing problems in order to improve management efficiency, ensuring proper and full compliance with current legal regulations.

BKS không nhận được ý kiến, kiến nghị nào từ cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các cổ đông./ The Board of Supervisors did not receive any comments or recommendations from State management agencies or shareholders.

5. *Hoạt động khác của BKS/ Other activities of the Board of Supervisors: Trong năm 2025, BKS đã cùng với Phòng Kiểm toán nội bộ và Ban Giám đốc thảo luận và đề xuất chương trình kiểm toán năm 2025./ In 2025, the Supervisory Board worked together with the Internal Audit Department and the Board of Directors to discuss and propose the audit program for 2025.*

IV. Ban điều hành/ *Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management/</i>	
				Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Mr/Ông. Phạm Hải Nam	11/10/1969	Kỹ sư chăn nuôi <i>Livestock Engineer</i>	Từ ngày 01/02/2020 Tiếp tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ ngày 10/07/2025 <i>From February 1, 2020 Reappointed as CEO effective from July 10, 2025.</i>	
2	Mr/Ông. Nguyễn Sỹ Quang	01/7/1968	Kỹ sư chăn nuôi – thú y <i>Livestock and Veterinary Engineer</i>	Từ ngày 01/03/2020 <i>From March 1, 2020</i>	
3	Mr/Ông. Lê Huy Bích	22/05/1989	Thạc sỹ Tài chính <i>Master's degree in Finance</i>	Từ ngày 10/04/2024 <i>From April 10, 2024</i>	
4	Mr/Ông Ngô Công Thắng	07/08/1981	Cử nhân sinh học <i>Bachelor's degree in Biology</i> Thạc sỹ Quản trị kinh doanh <i>Master of Business Administration</i>	Từ ngày 19/08/2025 <i>From August 19, 2025</i>	

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

STT No.	Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal	
				Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Mr/Ông. Nguyễn Anh Tú	26/2/1978	Cử nhân Tài chính Kế toán Bachelor's degree in Finance and Accounting	Từ ngày 10/06/2020 From June 10, 2020	

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

Ông Lê Huy Bích – Phó Tổng Giám đốc, thư ký công ty đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty cổ phần đại chúng tại Trung Tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng Khoán – Ủy ban Chứng Khoán nhà nước từ các năm trước/ Mr. Le Huy Bich – Deputy General Director and Corporate Secretary, has participated in the Corporate Governance training program for public joint-stock companies at the Center for Scientific Research and Securities Training – State Securities Commission in previous years.

Ông Lưu Thanh Tùng – Người phụ trách Quản trị công ty, thư ký công ty đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty cổ phần đại chúng tại Trung Tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng Khoán – Ủy ban Chứng Khoán nhà nước từ các năm trước/ Mr. Luu Thanh Tung – Person in charge of corporate governance and Corporate Secretary, has participated in the Corporate Governance training program for public joint-stock companies at the Center for Scientific Research and Securities Training – State Securities Commission in previous years

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (Báo cáo năm 2025)/The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company (Report 2025):**1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company**

Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 1/Review attached document: Appendix 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 2/Review attached document: Appendix 2

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có/ None.**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the Company and other objects: Không có/ None.**

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)/
Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Report 2025)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons*
Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 3/ Review attached document: Appendix 3
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company* : Không có/ *None*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/ *None*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRWOMAN OF THE BOARD
OF DIRECTORS**



Mai Kiều Liên



BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY/REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÁC LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY/The list of affiliated persons of the Company
Kỳ báo cáo/Reporting period: 31.12.2025

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relation with the Company
1	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam/ Vietnam Dairy Products Joint Stock Company			0300588569	06/12/2022	Sở KH&ĐT HCM/Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 10 Tan Trao Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	16/02/2020			Công ty mẹ cao cấp nhất/The highest parent company
2	Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP/ Vietnam Livestock Corporat on - Joint Stock Company			0100104443	16/11/2023	Sở KH&ĐT Hà Nội/Hanoi Department of Planning and Investment	Số 519, đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, TP Hà Nội, Việt Nam/ No. 519, Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hanoi City, Vietnam.	16/02/2020			Công ty mẹ trực tiếp/Direct parent company
3	Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam/ Vietnam Dairy Cow One Member Co., Ltd			5000268824	11/07/2007	Việt Nam/Vietnam	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 10 Tan Trao Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	16/02/2020			Công ty con của Công ty mẹ cao cấp nhất/A subsidiary of the ultimate parent company
4	Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thông Nhất Thanh Hóa/ Cow Co., Ltd			2801971744	21/10/2013	Việt Nam/Vietnam	Khu phố Sao Đỏ, Thị trấn Thống Nhất, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam/ Sao Do Neighborhood, Thong Nhat Town, Yen Dinh District, Thanh Hoa Province, Vietnam.	16/02/2020			Công ty con của Công ty mẹ cao cấp nhất/A subsidiary of the ultimate parent company
5	Công ty TNHH Phát triển Chăn nuôi Peter Hand Hà Nội/ Hanoi Peter Hand Animal Developing Limited Liability Company			0100149691	28/10/2015	Sở KH&ĐT Hà Nội/Hanoi Department of Planning and Investment	Số 36 Phố Hoàng Ngân, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội, Việt Nam/ No. 36 Hoang Ngan Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam.	16/02/2020			Công ty liên kết của Công ty mẹ/An affiliate of the Immediate parent company
6	Driftwood Dairy Holding Corporation			201600140	30/08/2019	Mỹ United States	Số 10724, Giao lộ Lower Azusa, và El Monte Boulevards, California 91731 - 1390, Mỹ/ No. 10724, Intersection of Lower Azusa and El Monte Boulevards, California 91731-1390, USA.	16/02/2020			Công ty con của Công ty mẹ cao cấp nhất/A subsidiary of the ultimate parent company
7	Angkor Dairy Products Co.,Ltd			201700294	31/1/2020	Campuchia/ Cambodia	Lô P2-096 và P2-097, đặc khu kinh tế Phnom Penh (PPSEZ), Quốc lộ 4, Phan Posenchey, Phnom Penh, Vương Quốc Campuchia/ Lots P2-096 and P2-097, Phnom Penh Special Economic Zone (PPSEZ), National Highway 4, Khan Posenchey, Phnom Penh, Kingdom of Cambodia	16/02/2020			Công ty con của Công ty mẹ cao cấp nhất/A subsidiary of the ultimate parent company

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan to be affiliated person Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
8	Công ty Cổ phần Đường Việt Nam/ Viet Nam Sugar Joint Stock Company			4200239089	25/01/2007	Việt Nam/ Vietnam	Thôn Thủy Xương, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa/ Thủy Xương Hamlet, Suối Hiệp Commune, Khanh Hoa Province.	16/02/2020			Công ty con của Công ty me cao cấp nhất/A subsidiary of the ultimate parent company
9	Lao - Jargo Development Xiangkhouang Co.,Ltd			201800555	26/09/2018	Lào Lao	Boungveng Village, Paek District, Xiangkhouang Province, Lao PDR	16/02/2020			Công ty con của Công ty me cao cấp nhất/A subsidiary of the ultimate parent company
10	Công ty TNHH JV Meat			2500735831		Việt Nam/ Vietnam	Số 1, Đường Trần Phú, Phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ/ No. 1, Tran Phu Street, Vinh Phuc Ward, Phu Tho Province				Công ty con của Công ty me cao cấp nhất/A subsidiary of the ultimate parent company
11	Công ty TNHH Chân nuôi Việt Nhật/ Jazan Vietnam Livestock Company Limited			0109752537	27/09/2021	Sơ KH&ĐT TP Hà Nội Hanoi City Department of Planning and Investment	Số 519, đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, TP Hà Nội, Việt Nam/ No. 519, Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hanoi City, Vietnam.	27/09/2021			Công ty con của Công ty me/A subsidiary of the Immediate parent company
12	Miraka Holdings Limited			389/BKH- ĐTRNN	11/09/2010	New Zealand	Tòa nhà c/-Beker Findlay Allen, 108 Tuwharetoa St, Po Box 1091, Taupo, New Zealand / C/-Beker Findlay Allen Building, 108 Tuwharetoa Street, PO Box 1091, Taupo, New Zealand	16/02/2020			Công ty liên doanh, liên kết của Công ty me cấp cao nhất/A joint venture, affiliate of the ultimate parent company
13	Công ty Cổ phần Apis/ Apis Corporation			0312705358	25/3/2014	Việt Nam/ Vietnam	Số 18A-18B VSIP II-A, đường số 27, khu công nghiệp Việt Nam, Phường Vĩnh Tân, TP Hồ Chí Minh/ No. 18A- 18B VSIP II-A, Street No. 27, Vietnam Industrial Park, Vinh Tan Ward, Ho Chi Minh City.	16/02/2020			Công ty liên doanh, liên kết của Công ty me cấp cao nhất/A joint venture, affiliate of the ultimate parent company
14	Công ty Cổ phần Chế biến dừa Á Châu/ Asia Coconut Processing Jcini Stock Company			1300975859	19/12/2014	Việt Nam/ Vietnam	Lô E1-2, E1-3, E1-4, khu công nghiệp Giao Long, giai đoạn II, Xã Giao Long, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam/ Lots E1-2, E1- 3, E1-4, Giao Long Industrial Park, Phase II, Giao Long Commune, Vinh Long Province, Vietnam.	16/02/2020			Công ty liên doanh, liên kết của Công ty me cấp cao nhất/A joint venture, affiliate of the ultimate parent company
15	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng/ Lam Dong Foodstuffs JSC			5800408245	08/10/2020	Sơ KH&ĐT Lâm Đồng Lam Dong Department of Planning and Investment	Số 31 đường Ngô Văn Sở, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam/ No. 31 Ngo Van So Street, Lam Vien Ward, Da Lat City, Lam Dong Province, Vietnam.	16/02/2020			Công ty liên kết của Công ty me/An affiliate of the Immediate parent company

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relations with the Company
16	Tổng Công ty chè Việt Nam - CTCP/ he Vietnam National Tea Corporation - JSC			0100103915	07/01/2021	Sở KH&ĐT Hà Nội Hanoi Department of Planning and Investment	Số 92 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Niên, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 92 Võ Thị Sáu Street, Thanh Nhan Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi City, Vietnam	16/02/2020			Công ty liên kết của Công ty mẹ/An affiliate of the Immediate parent company
17	Công ty Cổ phần Nhựa miền Trung/ Mientrung Plastic Corporation			4000933719	16/7/2020	Sở KH&ĐT Quảng Nam Quang Nam Department of Planning and Investment	Lô 5 KCN Điện Nam - Điện Ngọc, Phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng, Việt Nam/ Lot 5, Dien Nam - Dien Ngoc Industrial Park, Dien Ban Dong Ward, Da Nang City, Vietnam.	16/02/2020			Công ty liên kết của Công ty mẹ/An affiliate of the Immediate parent company

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY/REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

PHỤ LỤC 2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

Kỳ báo cáo/Reporting period: 31/12/2025

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số Giấy NSH	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm giao dịch với công ty/Time of transactions with the Company	Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT/ AGM's Board resolution (if any)	Nội dung giao dịch/Description of transaction	Giá trị giao dịch /Total transaction value (đồng/VND)	Ghi chú/ Notes
1	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam/Vietnam Dairy Products Joint Stock Company	Công ty mẹ cao cấp nhất/The highest parent company	0300588569	06/12/2022	Sở KH&ĐT HCM/Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	10 Tân Trao, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 10 Tan Trao Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	Năm 2025/ Year 2025	NO HĐQT số 129/NQ- HĐQT/GBS/2024/ ngày 31/12/2024/ Resolution of the Board of Directors No. 129/NQ- BOD/GBS/2024 dated December 31, 2024.	Bán hàng hóa, dịch vụ/ Selling goods and services	668.087.671.644	
2	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam/Vietnam Dairy Products Joint Stock Company	Công ty mẹ cao cấp nhất/The highest parent company	0300588569	06/12/2022	Sở KH&ĐT HCM/Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	10 Tân Trao, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 10 Tan Trao Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	Năm 2025/ Year 2025	NO HĐQT số 129/NQ- HĐQT/GBS/2024/ ngày 31/12/2024/ Resolution of the Board of Directors No. 129/NQ- BOD/GBS/2024 dated December 31, 2024.	Mua hàng hóa, dịch vụ/ Purchase of goods and services	20.283.923.216	
3	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam/Vietnam Dairy Products Joint Stock Company	Công ty mẹ cao cấp nhất/The highest parent company	0300588569	06/12/2022	Sở KH&ĐT HCM/Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	10 Tân Trao, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 10 Tan Trao Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	Năm 2025/ Year 2025	NO HĐQT số 129/NQ- HĐQT/GBS/2024/ ngày 31/12/2024/ Resolution of the Board of Directors No. 129/NQ- BOD/GBS/2024 dated December 31, 2024.	Cổ tức/Dividend	19.475.580.000	
4	Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP/Vietnam Livestock Corporation - Joint Stock Company	Công ty mẹ trực tiếp/Direct parent company	0100104443	16/11/2023	Sở KH&ĐT Hà Nội/Hanoi Department of Planning and Investment	Số 519, đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, TP Hà Nội, Việt Nam/ No. 519, Minh Khai Street, Vĩnh Tuy Ward, Hanoi City, Vietnam.	Năm 2025/ Year 2025	NO HĐQT số 129/NQ- HĐQT/GBS/2024/ ngày 31/12/2024/ Resolution of the Board of Directors No. 129/NQ- BOD/GBS/2024 dated December 31, 2024.	Mua hàng hóa, dịch vụ/ Purchase of goods and services	860.266.690	
5	Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP/Vietnam Livestock Corporation - Joint Stock Company	Công ty mẹ trực tiếp/Direct parent company	0100104443	16/11/2023	Sở KH&ĐT Hà Nội/Hanoi Department of Planning and Investment	Số 519, đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, TP Hà Nội, Việt Nam/ No. 519, Minh Khai Street, Vĩnh Tuy Ward, Hanoi City, Vietnam.	Năm 2025/ Year 2025	NO HĐQT số 129/NQ- HĐQT/GBS/2024/ ngày 31/12/2024/ Resolution of the Board of Directors No. 129/NQ- BOD/GBS/2024 dated December 31, 2024.	Cổ tức/Dividend	130.459.942.000	

6	Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam/ Vietnam Dairy Cow One Member Co., Ltd	Công ty liên quan khác/ Other related company	5000268824	11/07/2007	Việt Nam/Vietnam	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 10 Tân Trào Street, Tân Mỹ Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	Năm 2025/ Year 2025	NQ HĐQT số 129/NQ-HĐQT/GBS/2024 ngày 31/12/2024/ Resolution of the Board of Directors No. 129/NQ-BOD/GBS/2024 dated December 31, 2024.	Mua hàng hóa, dịch vụ/ Purchase of goods and services	4.978.839.335	
7	Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa/ Thanh Nhất Thanh Hóa Dairy Cow Co., Ltd	Công ty liên quan khác/ Other related company	2801971744	21/10/2013	Việt Nam/Vietnam	Khu phố Sao Đỏ, Thị trấn Thống Nhất, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam/ Sao Đỏ Neighborhood, Thống Nhất Town, Yên Định District, Thanh Hóa Province, Vietnam.	Năm 2025/ Year 2025	NQ HĐQT số 129/NQ-HĐQT/GBS/2024 ngày 31/12/2024/ Resolution of the Board of Directors No. 129/NQ-BOD/GBS/2024 dated December 31, 2024.	Mua hàng hóa/ Purchase of goods	111.288.000	
8	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật/ Japan Vietnam Livestock Company Limited	Công ty con của Công ty mẹ/ A subsidiary of the Immediate parent company	0109752537	27/09/2021	Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ Hanoi City Department of Planning and Investment	Số 519, đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, TP Hà Nội/ Việt Nam/ No. 519, Minh Khai Street, Vĩnh Tuy Ward, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025/ Year 2025	NQ HĐQT số 74/NQ-HĐQT/GBS/2025 ngày 14/05/2025/ Resolution of the Board of Directors No. 74/NQ-BOD/GBS/2025 dated May 14, 2025.	Bán hàng hóa/ Sale of goods.	116.253.525	
9	Công ty TNHH Phát triển Chăn nuôi Peter Hand Hà Nội/ Hanoi Peter Hand Animal Developing Limited Liability Company	Công ty liên quan khác/ Other related company	0100149691	28/10/2015	Sở KH&ĐT Hà Nội/ Hanoi Department of Planning and Investment	Số 36 Phố Hoàng Ngân, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội/ Việt Nam/ No. 36 Hoàng Ngân Street, Yên Hòa Ward, Hanoi City, Vietnam.	Năm 2025/ Year 2025	NQ HĐQT số 129/NQ-HĐQT/GBS/2024 ngày 31/12/2024/ Resolution of the Board of Directors No. 129/NQ-BOD/GBS/2024 dated December 31, 2024.	Mua hàng hóa/ Purchase of goods	12.602.800.000	

BÁO CÁO QUAN TRỊ CÔNG TY/REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

PHỤ LỤC 3: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal person and their affiliated persons
Kỳ báo cáo/Reportin period: 31/12/2025

Số No.	Mã CK Stock symbol	Họ tên /Name	Tài khoản giao dịch chứng khốn (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) /Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa export/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối Kỳ /Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối Kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (nếu việc không có sở Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MCM	Mai Kiều Liên		Chủ tịch HĐQT /Chairwoman									23/04/2025		BHBCD thường niên 2025/ 2025 Annual General Meeting of Shareholders	
1.01	MCM	Nguyễn Hiệp			Chồng/Husband											
1.02	MCM	Nguyễn Hiệp Hoàng			Con ruột/Child											
1.03	MCM	Nguyễn Mai Chi			Con ruột/Child											
1.04	MCM	Nguyễn Kim Tòng			Me ruột/Mother											
1.05	MCM	Mai Quang Liên			Em											
1.06	MCM	Lê Thị Ngọc Thủy			Em ruột/Sister in law											
1.07	MCM	Lê Ngọc Sơn			Con rể/Son in law											
1.08	MCM	Công ty Cổ phần Sơn Việt Nam			Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/Board of Directors member and CEO		0300588569	20/11/2003	Việt Nam	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP.Hồ Chi Minh, Việt Nam						
1.09	MCM	Công ty TNHH MTV Rô Sơn Việt Nam			Chủ tịch công ty/Chairwoman		5000268824	11/07/2007	Việt Nam	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP.Hồ Chi Minh, Việt Nam/ 10 Tân Trào Street, Tân Mỹ Ward, Hồ Chi Minh City, Vietnam						
1.10	MCM	Công ty TNHH Bô Sơn Thống Nhất Thanh Hóa			Chủ tịch công ty/Chairwoman		2901971744	21/10/2013	Việt Nam	Khu phố Sao Đỏ, Thị trấn Thống Nhất, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam/ Sao Đỏ Neighborhood, Thống Nhất Town, Yên Định District, Thanh Hóa Province, Vietnam						
1.11	MCM	Drifwood Dairs Holding Corporation			Thành viên HĐQT/Board of Directors member		201600140	30/08/2019	Mỹ	10724 Lower Azusa Rd, El Monte CA 91731, Hoa Kỳ						
1.12	MCM	Lao - Jago Development Xươnghouang Co., Ltd.			Chủ tịch HĐQT/Chairwo man		201800555	26/09/2018	Lao	Hongxene Village, Paek District, Xianghouang Province, Lao PDR						
1.13	MCM	Tổng công ty Chan Nhai Việt Nam - CJTP			Chủ tịch HĐQT/Chairwo man		0100104443	30/06/2010	Việt Nam	Số 519, đường Minh Khai, Phường Vĩnh Trại, TP.Hà Nội, Việt Nam/ No 519, Minh Khai Street, Vĩnh Trại Ward, Hanoi City, Vietnam	65.229.971	59,30%				
2	MCM	Lê Hoàng Minh		Thành viên HĐQT/Board of Directors member											BHBCD thường niên 2025/ 2025 Annual General Meeting of Shareholders	
2.01	MCM	Nguyễn Thuỵ Hương			Vợ/Spouse											
2.02	MCM	Lê Quỳnh Hương			Con ruột/Child											
2.03	MCM	Nguyễn Thuỵ Thủy			Chị ruột/Sister in law											
2.08	MCM	Công ty Cổ phần Sơn Việt Nam			Giám đốc điều hành sản xuất/Production Executive Director	ĐKKD	0300588569	20/11/2003	Việt Nam	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP.Hồ Chi Minh, Việt Nam	9.737.790	8,85%				

[illegible]

Số No.	Mã CK Stock symbol	Họ tên Name	Tài khoán giao dịch chứng khoán (tên có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa sport/Giấy BKDD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ .Address	Số cổ phiếu vốn hữu chủ Ký Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu có hiệu lực Ký Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Chi chú tuyệt đối không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.09	MCM	Nguyễn Thị Mầu			Chị dâu/Sister in law											
4.10	MCM	Hoàng Thị Thảo			Chị gái/Sister											
4.11	MCM	Nguyễn Văn Chuyên			Anh rể/Brother in law											
4.12	MCM	Trần Thị Thiệu			Chị dâu/Sister in law											
4.13	MCM	Hoàng Thị Thiên			Chị gái/Sister											
4.14	MCM	Vũ Văn Phúc			Anh rể/Brother in law											
5	MCM	Phạm Hải Nam		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/Board of Directors member and CEO							130.641	0,12%	23/04/2025		DHDCĐ thường niên 2025/ 2025 Annual General Meeting of Shareholders	
5.01	MCM	Phạm Thị Hiền			Mẹ vợ /Mother in law											
5.02	MCM	Nguyễn Phương Lâm			Vợ / Wife											
5.03	MCM	Phạm Nguyễn Nhật Minh			Con /Son											
5.04	MCM	Phạm Nguyễn Trương Giang			Con /Son											
5.05	MCM	Phạm Chu Mai			Em ruột /Sister											
5.06	MCM	Mai Hồng Quang			Em rể/Brother in law											
6	MCM	Ngô Công Thắng		Phó Tổng Giám đốc/Deputy CEO									19/08/2024			
6.01	MCM	Tạ Thị Súa			Mẹ ruột/Mother in law											
6.02	MCM	Ngô Văn Hùng			Anh ruột/Brother											
6.03	MCM	Ngô Chí Dũng			Anh ruột/Brother											
6.04	MCM	Ngô Kiên Cường			Anh ruột/Brother											
6.05	MCM	Đặng Thị Hoa Thương			Vợ/Wife											
6.06	MCM	Ngô Nguyệt An			Con											
6.07	MCM	Ngô Công Hòa			Con ruột/Son											
6.08	MCM	Sử Công Hoàng			Con ruột/Son											
6.09	MCM	Đặng Đình Trung			Bố vợ/Father in law											
6.10	MCM	Nguyễn Thị Kim Lương			Mẹ vợ/Mother in law											
6.11	MCM	Nguyễn Thị Kim Liên			Chị dâu/Sister in law											
6.12	MCM	Nguyễn Thị Thanh Hương			Chị dâu/Sister in law											
6.13	MCM	Bùi Thị Hiền			Chị dâu/Sister in law											
7	MCM	Nguyễn Sĩ Quang		Phó Tổng Giám đốc/Deputy CEO							335.300	0,30%	03/01/2020			
7.01	MCM	Lưu Bích Thảo			Vợ/Wife											
7.02	MCM	Nguyễn Thị Lê Xuân			Con/Daughter											
7.03	MCM	Nguyễn Thị Thanh Huyền			Con/Daughter											
7.04	MCM	Nguyễn Thị Huyền Anh			Con/Daughter											

Bổ sung số C/CĐ
Bổ sung số C/CĐ

[illegible]

[illegible]

[illegible]